

Hòa Bình, ngày 28 tháng 6 năm 2021

Số: 124/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 116/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vi Thị V – Sinh năm 1980

Địa chỉ: Tổ 6, phố N, Trung M, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

- Bị đơn: Anh Bùi Văn H - Sinh năm 1979

Địa chỉ: Tổ 6, phố N, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Vi Thị V và anh Bùi Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Vi Thị V và anh Bùi Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: các đương sự có hai con chung, là Bùi Đại D, sinh ngày 01/10/2000 và Bùi Dương H, sinh ngày 14/6/2009.

+ Con trai lớn Bùi Đại D, sinh ngày 01/10/2000 đã trưởng thành.

+ Giao con Bùi Dương H, sinh ngày 14/6/2009 cho chị Vi Thị V nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Anh Bùi Văn H có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở anh H thực hiện quyền này.

- + Về cấp dưỡng nuôi con: đương sự chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.
- Về tài sản chung: các đương sự tự thỏa thuận không có tài sản chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.
- Về công nợ chung: các đương sự tự thỏa thuận không có công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Chị Vi Thị V tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004310 ngày 06 tháng 5 năm 2021, tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; chị Vi Thị V được hoàn lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Hòa Bình;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- UBND xã Hua-Păng, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS TPHB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mông Thị Dung